

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2906** /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày **12** tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá - Văn Môn,
huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh”

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá - Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh” họp ngày 24 tháng 9 năm 2015 tại Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá - Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 225/2015/CV-HNK ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn Hanaka;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá - Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần Tập đoàn Hanaka (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp làng nghề Mẫn Xá - Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có diện tích 26,54 ha.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT, các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2.2. Chỉ tiếp nhận vào cụm công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành nghề như đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; thực hiện phân khu chức năng trong cụm công nghiệp đảm bảo diện tích đất được trồng cây xanh tối thiểu bằng 10% tổng diện tích đất của cụm công nghiệp.

2.3. Quy định cụ thể đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp về việc xử lý sơ bộ nước thải và thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của cụm công nghiệp.

2.4. Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành; thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của Dự án tại hệ thống xử lý nước thải tập trung của cụm công nghiệp đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột A, hệ số $K_q = 0,9$ và $K_f = 1,0$) trước khi xả vào mương thoát nước dẫn ra kênh B72.

2.5. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục để kiểm soát lưu lượng và các thông số pH, COD, TSS của nước thải trước cửa xả hệ thống xử lý nước thải tập trung của cụm công nghiệp.

2.6. Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ giai đoạn xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

2.7. Lập kế hoạch phòng ngừa và ứng cứu để giảm thiểu những tác động bất lợi đến môi trường tự nhiên và đời sống cộng đồng đối với các sự cố trong quá trình hoạt động của Dự án.

2.8. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các Khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

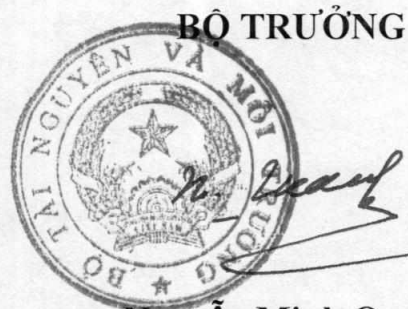
Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Tập đoàn Hanaka;
- UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: VT, TCMT, VPMC, Pg(12).



Nguyễn Minh Quang